

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ ĐẠI HỌC LẦN I – MÔN LỊCH SỬ

Ý	Nội dung	Điểm
Câu 1. Trong những năm 1919-1925, ở Việt Nam có những lực lượng chủ yếu nào tham gia phong trào dân tộc dân chủ? Dẫn chứng? Vì sao nói phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam giai đoạn này vẫn mang tính tự phát?		
1	- Trong những năm 1919-1925 phong trào dân tộc dân chủ diễn ra sôi nổi với sự tham gia của các lực lượng: tư sản, tiểu tư sản, công nhân	0,25
2	Dẫn chứng	
	- Hoạt động của tư sản: phát động phong trào chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa (1919), chống độc quyền cảng Sài Gòn và độc quyền xuất khẩu lúa gạo Nam Kỳ (1923), thành lập Đảng lập hiến đưa ra các khẩu hiệu đòi tự do dân chủ (1923), xuất bản báo chí ...	0,25
	- Hoạt động của tiểu tư sản: thành lập các tổ chức chính trị, xuất bản báo chí và thành lập các nhà xuất bản tiến bộ... Nổi bật là cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả Phan Bội Châu (1925) và cuộc đả tang, truy điệu Phan Châu Trinh (1926).	0,25
	- Hoạt động của công nhân: thành lập Công hội (bí mật) tại Sài Gòn-Chợ Lớn (1920), nổi bật là cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8-1925)	0,25
	<i>Lưu ý: cộng điểm khuyến khích nếu học sinh có nhận xét khi nêu dẫn chứng</i>	0,25
3	Phong trào dân tộc dân chủ Việt Nam giai đoạn này vẫn mang tính tự phát vì	
	- Mục tiêu đấu tranh: chủ yếu đòi quyền lợi kinh tế và quyền tự do dân chủ trước mắt...	0,25
	- Các cuộc đấu tranh diễn ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết phối hợp, thiếu tổ chức lãnh đạo...	0,25
	- Ý thức giác ngộ của các giai cấp chưa cao. Đặc biệt giai cấp công nhân chưa ý thức được sứ mệnh lịch sử của mình...	0,25
Câu 2. Trình bày điểm giống nhau giữa phong trào cách mạng 1930-1931 và phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam? Giữa hai phong trào này có điểm gì khác biệt về đối tượng, nhiệm vụ cách mạng, lực lượng và phương pháp đấu tranh?		
1	Điểm giống nhau giữa hai phong trào	
	- Đều đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng cộng sản Đông Dương	0,25
	- Đều là những phong trào đấu tranh có quy mô lớn, thu hút đông đảo nhân dân tham gia, dưới nhiều hình thức đấu tranh phong phú...	0,25
	- Đều là những cuộc diễn tập, chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám...	0,25
2	So sánh với phong trào 1930-1931 về đối tượng, nhiệm vụ cách mạng, lực lượng và phương pháp đấu tranh <i>Học sinh có thể viết hoặc lập bảng so sánh</i>	
	- Về đối tượng cách mạng: Chưa phải là thực dân Pháp nói chung mà là bọn phản động thuộc địa và tay sai không chịu thực hiện các chính sách mà chính phủ nhân dân Pháp đã ban hành. -> Như vậy so với phong trào 1930-1931, cuộc vận động dân chủ 1936-1939 kẻ thù được xác định hẹp hơn, chưa phải là toàn bộ kẻ thù dân tộc (đế quốc và phong kiến) mà chỉ là một bộ phận nguy hiểm nhất trong kẻ thù của dân tộc (bọn phản động thuộc địa)	0,25
	- Mục tiêu đấu tranh: đòi các quyền tự do dân chủ cơ bản (những quyền dân chủ đơn sơ) -> mục tiêu đấu tranh thấp hơn phong trào 1930-1931 (đòi độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày)	0,25
	- Lực lượng: Đảng chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương (sau đổi thành Mặt trận dân chủ Đông Dương) nhằm tập hợp rộng rãi mọi lực lượng dân chủ, từ quần chúng cơ bản (công – nông) đến các tầng lớp trên (tiểu tư sản, tư sản, địa chủ), và cả một bộ phận những người Pháp có xu hướng chống phát xít ở Đông Dương. -> Như vậy, lực lượng của phong trào này rộng lớn hơn so với phong trào 1930-1931 (chỉ chủ yếu là công-nông)	0,25
	- Phương pháp đấu tranh: công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.	0,25

	-> những hình thức đấu tranh trong phong trào 1930-1931 chủ yếu là bất hợp pháp và quyết liệt hơn	
	<i>Lưu ý: Nếu học sinh chỉ nêu được điểm khác biệt mà không nhận xét, mỗi ý được 0,25 điểm. Học sinh nhận xét rõ điểm khác cộng thêm điểm khuyến khích vào điểm của cả câu</i>	0,25
Câu 3. Nêu nội dung chủ trương của Đảng trong Hội nghị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc chủ trì sau khi về nước (1941) ? Chủ trương đó đã được thực hiện như thế nào trên thực tế		
1	Hội nghị đầu tiên Nguyễn Ái Quốc chủ trì sau khi về nước là hội nghị BCHTW lần 8 của Đảng cộng sản Đông Dương (5-1941). Nội dung hội nghị	
	- Xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của CM là giải phóng dân tộc.	0,25
	- Tiếp tục tạm gác khẩu hiệu CMRĐ, nêu khẩu hiệu, giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công tiến tới thực hiện người cày có ruộng. Hội nghị chỉ rõ sau khi đánh đuổi đế quốc P-N sẽ thành lập Chính phủ nhân dân của nước VNDCCH.	0,25
	- Quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng minh (VM) thay cho MTTNDTPĐ Đông Dương, thay tên các hội Phản đế thành hội Cứu quốc và giúp đỡ việc thành lập Mặt trận của L và CPC.	0,25
	- Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa; nhấn mạnh chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.	0,25
2	Quá trình thực hiện chủ trương từ 1941-1945	
	- 19-5-1941 Mặt trận Việt Minh ra đời, 5 tháng sau Mặt trận công bố Tuyên ngôn, chương trình và Điều lệ. Chương trình cứu nước của Việt Minh được đông đảo quần chúng ủng hộ vì thế MTVM không ngừng phát triển (...) Đến 8-1945 MTVM đã có cơ sở ở cả thành thị và nông thôn trong toàn quốc, hình thành lực lượng chính trị đông đảo cho CM, cùng TƯ Đảng lãnh đạo CM...	0,5
	- Công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa được tiến hành gấp rút (chuẩn bị lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa)...Đến trước ngày tổng khởi nghĩa toàn dân tộc đã chuẩn bị đầy đủ mọi mặt sẵn sàng đón thời cơ vùng dậy tổng khởi nghĩa (Lực lượng chính trị hùng hậu tập hợp trong MTVM, lực lượng vũ trang không ngừng trưởng thành, căn cứ địa hình thành ở những vùng chiến lược)	0,5
	- Cách mạng tháng Tám đi từ khởi nghĩa từng phần (3 -> giữa 8/1945) đến tổng khởi nghĩa tháng 8/1945, giành chính quyền từng bộ phận tiến lên giành chính quyền toàn quốc ...	0,5
	- Trên cơ sở thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng 8, <i>Chính phủ lâm thời nước VNDCCH</i> ra đời (28-8-1945), nước VNDCCH thành lập (2-9-1945)...	0,5
Câu 4.a. Sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay tổ chức nào là tổ chức quốc tế lớn nhất và quan trọng nhất hành tinh? Nêu những nét chính về sự thành lập, nguyên tắc hoạt động và vai trò của tổ chức đó		
1	Tổ chức quốc tế lớn nhất và quan trọng nhất...: Liên hợp quốc	0,25
2	Sự thành lập	
	- 2- 1945, Hội nghị Ianta đã quyết định thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hoà bình và an ninh thế giới.	0,25
	- Từ ngày 25- 4 đến ngày 26- 6- 1945, một hội nghị quốc tế được triệu tập tại Xan Phranxixco (Mĩ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước, thông qua bản Hiến chương và tuyên bố thành lập tổ chức Liên hợp quốc. Ngày 24- 10- 1945, Hiến chương Liên Hợp quốc chính thức có hiệu lực.	0,25
	-> <i>Mục đích:</i> Duy trì hoà bình và an ninh thế giới, phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc, tiến hành hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc quyền bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc.	0,25
	Nguyên tắc hoạt động	0,5
	+ Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết giữa các dân tộc. + Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước. + Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.	

	+ Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình. + Chung sống hoà bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc)	
	Vai trò của Liên hợp quốc	
	- Liên hợp quốc đã trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hoà bình và an ninh thế giới; một diễn đàn để các quốc gia bày tỏ thái độ và chính sách của mình đối với các vấn đề quốc tế quan trọng	0,25
	- Giải quyết hoà bình các tranh chấp, xung đột ở nhiều khu vực; tiến hành giải trừ quân bị, hạn chế chạy đua vũ trang – nhất là các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt...	0,25
	- Thủ tiêu CN thực dân và CN phân biệt chủng tộc	0,25
	- Thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế. Giúp đỡ các dân tộc, nhất là các nước đang phát triển về kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế ... Cứu trợ nhân đạo cho các nước thành viên khi gặp khó khăn	0,25
	- Cùng nhân loại giải quyết các vấn đề toàn cầu khác như sự cạn tài nguyên, ô nhiễm môi trường, bùng nổ dân số, bệnh dịch, bảo tồn các di sản VH...	0,25
	- Tuy nhiên trong quá trình hoạt động LHQ còn nhiều hạn chế: chưa thực hiện được triệt để vai trò bảo đảm an ninh và duy trì hoà bình thế giới, nhiều tổ chức chuyên môn hoạt động kém hiệu quả, chưa thật sự dân chủ...	0,25
Câu 4b. Nêu những biến đổi lớn của đất nước Trung Quốc từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000. Chọn trình bày một biến đổi và phân tích tác động của sự kiện đó đối với thế giới.		
1	Những biến đổi lớn của Trung Quốc từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000	
	- Thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ đưa tới sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (10-1949).	0,25
	- Thực hiện công cuộc cải cách mở cửa (từ năm 1978), trải qua 20 năm đạt được nhiều thành tựu...	0,25
	- Thu hồi chủ quyền với Hồng Kông (7-1997) và Ma Cao (12-1999). Đài Loan vẫn nằm ngoài sự kiểm soát của Trung Quốc	0,25
2	Chọn trình bày 1 biến đổi: thí sinh có thể chọn trình bày một trong hai sự kiện 1 và 2	1,25
	Tác động:	0,75
	- Thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ đưa tới sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (10-1949) đã tăng cường lực lượng XHCN trên phạm vi thế giới, làm CNXH nổi lên từ châu Âu sang châu Á. Có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc thế giới (đặc biệt là ĐNA)	
	- Tác động của công cuộc cải cách mở cửa của TQ + Tăng cường sức mạnh và vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế. + Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các nước đang tiến hành cải cách đổi mới, đặc biệt các nước XHCN còn lại (trong đó có Việt Nam)	
	<i>Học sinh liên hệ được với LSVN cho thêm điểm khuyến khích</i>	0,25

Người ra đề: Nguyễn Thị Nga